

Số: 24/2021/QĐST-DS

*Thành phố H, ngày 17 tháng 02 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 284/2020/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng V N (VAMC); địa chỉ: Số 22 đường H, phường L, quận H, thành phố H.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến Đ, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên;

- Người đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng TMCP Sài Gòn C; địa chỉ: Số 2C đường P, quận 1, thành phố Hồ Chí M (Theo hợp đồng ủy quyền số 1392/2020/UQ.VAMC-SGB ngày 29/7/2020); người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Quang L, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; ông Vũ Quang L ủy quyền lại cho ông Nguyễn Phúc M, chức vụ: Quyền giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn C – Chi nhánh H và ông Lê Văn V, chức vụ: Nhân viên phục vụ công tác thu hồi nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn C - Chi nhánh H; địa chỉ: Số 50 đường H, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Theo giấy ủy quyền số 422/2020/GUQ-SGB ngày 22/9/2020).

\* Bị đơn: Ông Hoàng Trọng Q, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 76 (cũ 156) đường B, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H;

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng TMCP Sài Gòn C (Saigonbank); địa chỉ: Số 2C đường P, quận 1, thành phố Hồ Chí M;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Quang L, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn K, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn C – Chi nhánh H và ông Ngô Tiến T, chức vụ: Nhân viên phòng kinh doanh Ngân hàng TMCP Sài Gòn C – Chi nhánh H; địa chỉ: Số 50 đường H, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, (Theo giấy ủy quyền số 422/2020/GUQ-SGB ngày 22/9/2020);

- Ông Hoàng Trọng H, sinh năm 1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 22 kiết 87 đường N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Số 76 đường B, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

## 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về số tiền nợ:** Ông Hoàng Trọng Q công nhận còn nợ của Công ty TNHH MTV quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng V N (VAMC) số tiền tính đến ngày 08/02/2021 là **5.870.924.658 đồng** (Năm tỷ tám trăm bảy mươi triệu chín trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm năm mươi tám đồng). Trong đó nợ gốc là 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng), nợ lãi trong hạn là 165.410.959 đồng (Một trăm sáu mươi lăm triệu bốn trăm mười nghìn chín trăm năm mươi chín đồng), nợ lãi quá hạn là 705.513.699 đồng (Bảy trăm lẻ năm triệu năm trăm mười ba nghìn sáu trăm chín mươi chín đồng).

**2.2. Về phương thức thanh toán:** Đến ngày 30/4/2021, ông Hoàng Trọng Q phải trả cho Công ty TNHH MTV quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng V N (VAMC) số tiền là **5.870.924.658 đồng** (Năm tỷ tám trăm bảy mươi triệu chín trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm năm mươi tám đồng). Trong đó nợ gốc là 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng), nợ lãi trong hạn là 165.410.959 đồng (Một trăm sáu mươi lăm triệu bốn trăm mười nghìn chín trăm năm mươi chín đồng), nợ lãi quá hạn là 705.513.699 đồng (Bảy trăm lẻ năm triệu năm trăm mười ba nghìn sáu trăm chín mươi chín đồng). Ông Hoàng Trọng Q còn phải tiếp tục trả cho Công ty TNHH MTV quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng V N (VAMC) tiền lãi phát sinh kể từ ngày 09/02/2021 của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số 88/2019/HĐTDTL-CN ngày 19/3/2019 và giấy nhận nợ số 01/2019 GNN-CN ngày 19/3/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay.

**3. Về xử lý tài sản thế chấp:** Trường hợp ông Hoàng Trọng Q không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Công ty TNHH MTV quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng V N (VAMC) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi toàn bộ tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Đất và tài sản gắn

liền với đất thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 23, diện tích 193,0m<sup>2</sup>, tọa lạc tại 76 (Cũ 50B) đường B, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế theo giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 330111<sup>A</sup>, Hồ sơ gốc số 64/03/191 do UBND tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 29/10/1998, nội dung thay đổi và tên chủ mới: Đúng tên ông Hoàng Trọng H và đã được UBND thành phố H xác nhận chủ sở hữu tiếp theo vào ngày 17/3/2014, theo các hợp đồng thế chấp sau: Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất để bảo đảm nghĩa vụ của bên thứ ba số 103/HĐBĐ-2014 ngày 26/9/2014; hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm nghĩa vụ của bên thứ ba số 17/HĐBĐ-2015 ngày 11/02/2015; hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm nghĩa vụ của bên thứ ba số 28/HĐBĐ-2015 ngày 12/3/2015; hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm nghĩa vụ của bên thứ ba số 48/HĐBĐ-2015 ngày 25/4/2015; hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm nghĩa vụ của bên thứ ba số 168/HĐBĐ-2015 ngày 23/12/2015; hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm nghĩa vụ của bên thứ ba số 31/HĐBĐ-2018 ngày 10/4/2018 và đã được đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố H vào ngày 29/9/2014.

**4.** Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Công ty TNHH MTV quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng V N (VAMC) thỏa thuận tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và đã nộp đủ, nay không phải nộp.

**5.** Về án phí tranh chấp: Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trong phiên hòa giải nên phải chịu án phí tranh chấp theo quy định là  $[112.000.000 \text{ đồng} + (0,1\% \times 1.870.924.658 \text{ đồng})]/2 = 56.935.462 \text{ đồng}$  (làm tròn số là 56.935.000 đồng).

- Ông Hoàng Trọng Q thỏa thuận tự nguyện chịu toàn bộ án phí tranh chấp là **56.935.000 đồng** (Năm mươi sáu triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

- Hoàn trả cho Công ty TNHH MTV quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng V N (VAMC) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **56.802.000 đồng** (Năm mươi sáu triệu tám trăm lẻ hai nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002023 ngày 27/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

**6.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**7.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thừa Thiên H;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dấu.

**THẨM PHÁN****Huỳnh Trọng Cẩn**